Ứng dụng P2P

cuu duong than cong . com

cuu duong than cong . com

Chia se file ngang hàng



Ví dụ

- A chạy một ứng dụng chia sẻ file trên máy tính
- kết nối vào Internet
- tìm kiếm bài hát "Hello"
- Úng dụng hiển thị các máy (peer) có chứa một copy của bài hát đó.

- A chọn một máy trong số đó, B.
- File được truyền từ máy B đến máy A: HTTP
- khi A đang load file, các máy khác có thể copy từ A
- A vừa là client, vừa là server.

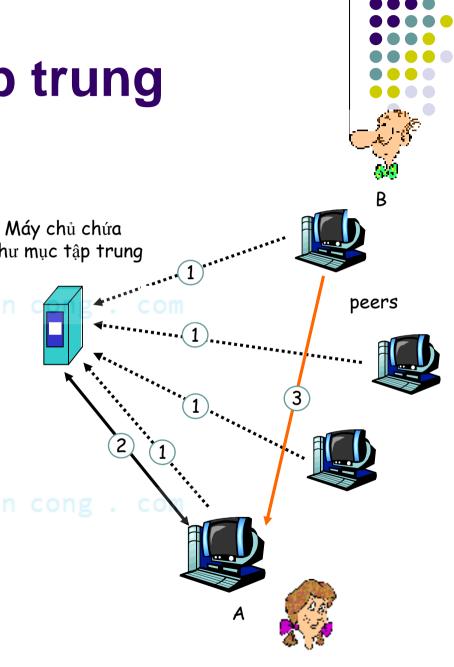
Tất cả các máy có thể là server = Tính mở rộng cao!

P2P: Thư mục tập trung

Phiên bản gốc thiết kế kiểu "Napster"

1) Khi một máy kết nối vào, thư mục tập trung nó sẽ khai báo: duong than

- IP address
- nội dung
- 2) A tìm kiếm "Hello"
- 3) A yêu cầu file từ Bong than cong





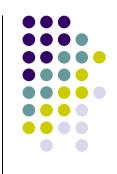
ung

- Tính chịu lỗi
- Hiệu năng
- Bản quyền: sẽ bị truy tố

Chia sẻ file là phân tán song thông tin về nội dung là tập

cuu duong than cong . com

Query flooding: Gnutella



- hoàn toàn phân tán
 - không có máy chủ tập trung
- giao thức public
- có nhiều phiên bản client Gnutella cùng cài đặt giao thức này

overlay network: Đồ thị

- X và Y có một cạnh nếu giữa chúng có một
 cliên kết TCP
 - Các máy đang hoạt động và các cạnh tạo nên đồ thị
- cuu duong than cạnh: liên kết logic
 - thông thường có ít hơn
 10 liên kết cho mỗi
 peer

Gnutella: protocol

□ Thông điệp yêu cầu được quảng bá trên tất cả các canh

File transfer: HTTP



Thông điệp được chuyển tiếp

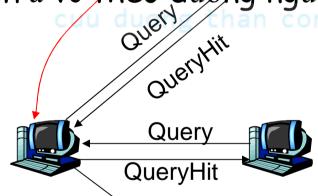
QueryHit

sẽ được gửi trả về theo đường ngược lại

Query

Query





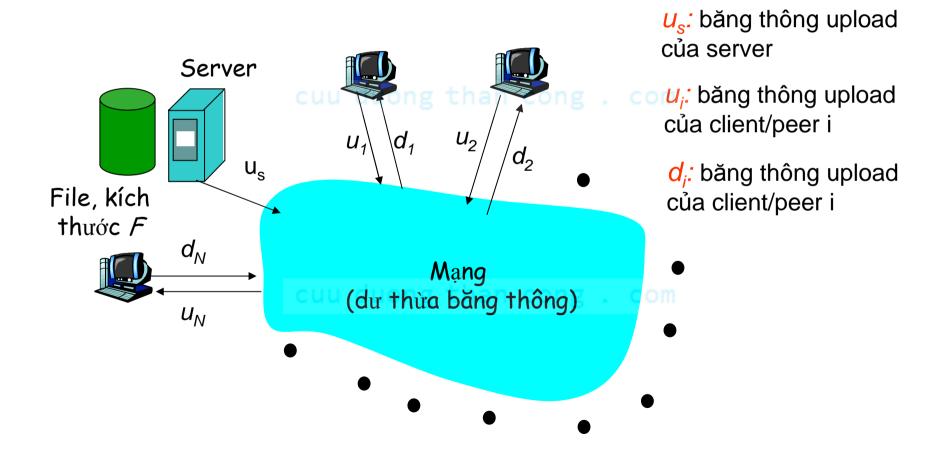
Tính mở rộng: Flooding có giới hạn ong than cong . com





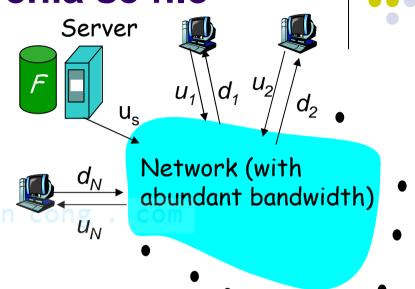
So sánh kiến trúc client-server và P2

Vấn đề: Thời gian để gửi một file tới N máy tính khác?



Client-server: thời gian chia sẻ file

- server l\u00e4n lu\u00f3t g\u00fc\u00e4i
 N copies:
 - NF/u_s
- client i mất F/d_i để download

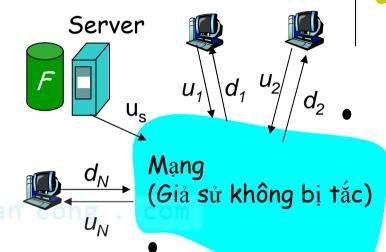


Thời gian gửi tới N clients = d_{cs} = $\max_{i} \{ NF/u_{si}, F/min(d_{i}) \}$

Tỉ lệ tuyến tính với N (với N lớn)

P2P: thời gian chia sẻ file

- server gửi một copy:
 F/u_s time
- client i mất F/d_i để tải xuống
- NF bits phải được tải xuống (tổng cộng)

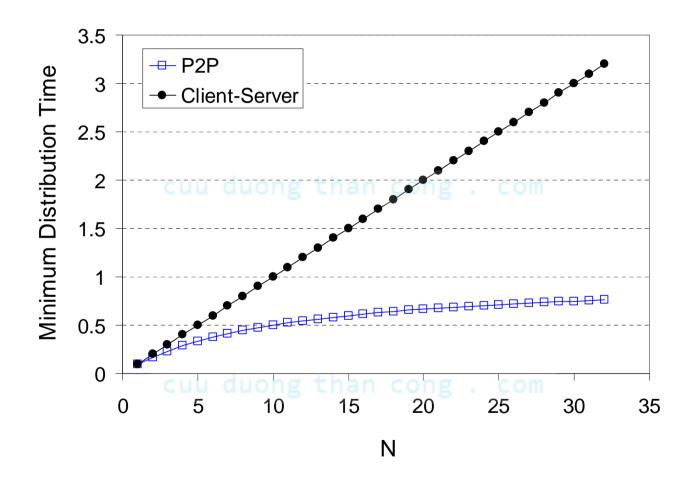


tốc độ upload cao nhất có thể (giả sử tất cả các nút gửi cùng các đoạn file tới cùng một máy): u_s + Σu_i

$$d_{P2P} = \max \{ F/u_s, F/min(d_i), NF/(u_s + \sum_{i=1,N} u_i) \}$$

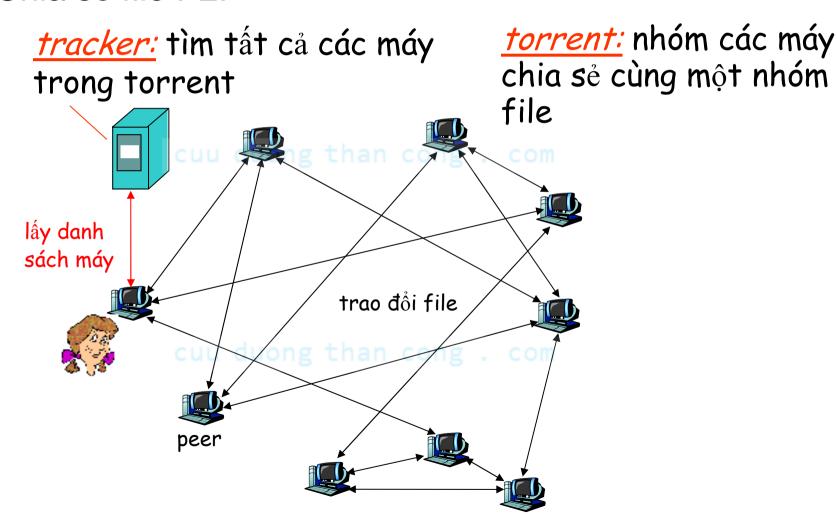
So sánh kiến trúc Client-server, P2P



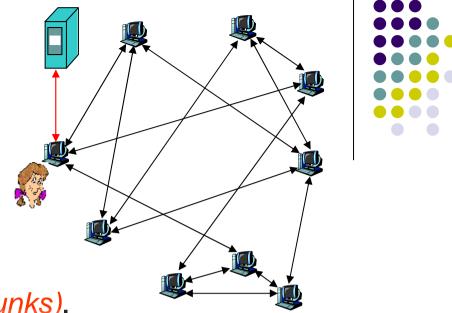


P2P Case Study: BitTorrent

Chia se file P2P



BitTorrent (1)



- file được chia thành 256KB (chunks).
- một máy tham gia vào torrent:
 - không có chunks, nhưng sẽ tích lũy dần theo thời gian
 - đăng ký với tracker để lấy danh sách các máy và connect đến các máy bên cánh
- khi download sẽ đồng thời upload đến các máy khác.
- các máy có thể gia nhập/rời bỏ mạng
- Khi máy lấy file xong, nó có thể rời mạng (B) hoặc tiếp tục tham gia chia sẻ (C)

BitTorrent (2)

Lấy chunks

- Tại mỗi thời điểm, các máy khác nhau sẽ có các đoạn file khác nhau
- thường xuyên hỏi các máy bên cạnh.
- A tìm các đoạn còn thiếu
 - rarest first

Gửi chunks: "Bánh ít- bánh quy"

- A gửi các đoạn file tới top 4 máy đã cho A với tốc độ cao nhất
 - Đánh giá lại top 4, cứ 10 secs
- Khoảng 30 secs: chọn ngẫu nhiên 1 máy khác và gửi đoạn file
 - cho phép các máy mới tham gia vào top 4

cuu duong than

P2P Case study: Skype

P2P (pc-to-pc, pcto-phone, phone-topc) Voice-Over-IP cuu duong the Skype (VoIP)

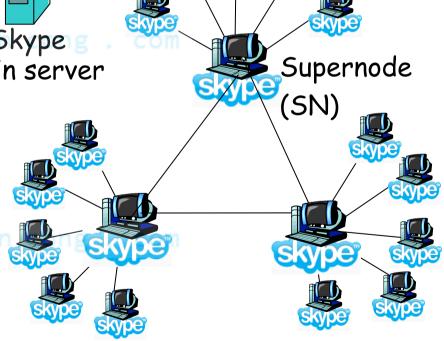
login server

Skype clients (SC)



 Giao thức ứng dụng riêng

Mô hình phân cấp



Skype: thiết lập cuộc gọi

- User khởi tạo Skype
- SC đăng ký với SN
 - Danh sách SNs
- SC đăng nhập uu duong than cong
- Call: SC liên lạc với SN, gửi ID người được gọi
- SN liên lạc với SNs khác để tìm ID của người kia, sau đó trả lại cho SC
- SC liên lạc trực tiếp với nhau, qua TCP

